

37/2020 VIET NAM - NORTH EAST COAST - HAI PHONG - Depths, Depth contours, Limit of channel, Coastline, Limit of swinging circle.

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 67/2020/TBHH-TCTBDATHHMB

Chart - VN50008 [*previous update 11/2020*]

Insert	depth, 7	20°49.79'N 106°48.37'E
	depth, 9 ₇	20°49.67'N 106°48.34'E
	5m contour, joining:	(a) 20°49.71'N 106°48.17'E
		20°49.70'N 106°48.20'E
		20°49.66'N 106°48.22'E
	5m contour, joining:	20°49.65'N 106°48.44'E
		20°49.69'N 106°48.49'E
		20°49.78'N 106°48.50'E
		(b) 20°49.81'N 106°48.57'E
	limit of channel, pecked line, joining:	(c) 20°49.66'N 106°48.22'E
		20°49.70'N 106°48.22'E
		20°49.82'N 106°48.27'E
		20°49.85'N 106°48.34'E
	limit of channel, pecked line, joining:	(d) 20°49.66'N 106°48.44'E
		20°49.70'N 106°48.48'E
		20°49.83'N 106°48.48'E
		20°49.85'N 106°48.59'E
	coastline, single firm line, joining:	(e) 20°49.61'N 106°48.22'E
		(c) above
		(d) above
		20°49.64'N 106°48.44'E
		(f) 20°49.60'N 106°48.42'E
	limit of swinging circle, pecked line, radius 142.5m:	20°49.77'N 106°48.37'E
Delete	depth, 3	20°49.73'N 106°48.36'E
	depth, 4 ₈	20°49.81'N 106°48.41'E
	former 5m contour, joining:	(a) above
		20°49.80'N 106°48.38'E
		(b) above
	former coastline, joining:	(e) above
		(f) above

Chart - VN40001 [*previous update 306/2019*]

Insert	5m contour, joining:	20°49.66'N 106°47.89'E
		20°49.71'N 106°47.98'E
		20°49.66'N 106°48.01'E
	5m contour, joining:	20°49.66'N 106°48.11'E
		20°49.71'N 106°48.17'E
		20°49.66'N 106°48.22'E
	5m contour, joining:	20°49.65'N 106°48.44'E
		20°49.69'N 106°48.48'E
		(g) 20°49.78'N 106°48.50'E

	coastline, single firm line, joining:	(e)	20°49.61'N	106°48.22'E
			20°49.66'N	106°48.22'E
			20°49.66'N	106°48.44'E
			20°49.64'N	106°48.44'E
		(f)	20°49.60'N	106°48.42'E
Delete	former 5m contour, joining:		20°49.66'N	106°47.88'E
			20°49.74'N	106°48.23'E
				(g) above
	former coastline, joining:			(e) above
				(f) above

(All positions are referred to WGS84 Datum)

37/2020 VIỆT NAM - BỜ BIỂN ĐÔNG BẮC BỘ - HẢI PHÒNG - Độ sâu, Đường đẳng sâu, Giới hạn luồng, Đường bờ, Vòng tròn quay trở.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 67/2020/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN50008 [cập nhật trước 11/2020]

Chèn	độ sâu,7		20°49.79'N	106°48.37'E
	độ sâu,9,		20°49.67'N	106°48.34'E
	đường đẳng sâu 5m, nối:	(a)	20°49.71'N	106°48.17'E
			20°49.70'N	106°48.20'E
			20°49.66'N	106°48.22'E
	đường đẳng sâu 5m, nối:		20°49.65'N	106°48.44'E
			20°49.69'N	106°48.49'E
			20°49.78'N	106°48.50'E
		(b)	20°49.81'N	106°48.57'E
	giới hạn luồng, đường nét đứt, nối:	(c)	20°49.66'N	106°48.22'E
			20°49.70'N	106°48.22'E
			20°49.82'N	106°48.27'E
			20°49.85'N	106°48.34'E
	giới hạn luồng, đường nét đứt, nối:	(d)	20°49.66'N	106°48.44'E
			20°49.70'N	106°48.48'E
			20°49.83'N	106°48.48'E
			20°49.85'N	106°48.59'E
	đường bờ, đường nét đơn, nối:	(e)	20°49.61'N	106°48.22'E
				(c) ở trên
				(d) ở trên
			20°49.64'N	106°48.44'E
		(f)	20°49.60'N	106°48.42'E
	vòng tròn quay trở, đường nét đứt, bán kính 142.5m:		20°49.77'N	106°48.37'E
Xoá	độ sâu,3		20°49.73'N	106°48.36'E
	độ sâu,4,		20°49.81'N	106°48.41'E
	đường đẳng sâu 5m cũ, nối:			(a) ở trên

		20°49.80'N	106°48.38'E
			(b) ở trên
	đường bờ cũ, nổi:		(e) ở trên
			(f) ở trên
Hải đồ - VN40001 [cập nhật trước 306/2019]			
Chèn	đường đẳng sâu 5m, nổi:	20°49.66'N	106°47.89'E
		20°49.71'N	106°47.98'E
		20°49.66'N	106°48.01'E
	đường đẳng sâu 5m, nổi:	20°49.66'N	106°48.11'E
		20°49.71'N	106°48.17'E
		20°49.66'N	106°48.22'E
	đường đẳng sâu 5m, nổi:	20°49.65'N	106°48.44'E
		20°49.69'N	106°48.48'E
		(g) 20°49.78'N	106°48.50'E
	đường bờ, đường nét đơn, nổi:	(e) 20°49.61'N	106°48.22'E
		20°49.66'N	106°48.22'E
		20°49.66'N	106°48.44'E
		20°49.64'N	106°48.44'E
		(f) 20°49.60'N	106°48.42'E
Xoá	đường đẳng sâu 5m cũ, nổi:	20°49.66'N	106°47.88'E
		20°49.74'N	106°48.23'E
			(g) ở trên
	đường bờ cũ, nổi:		(e) ở trên
			(f) ở trên

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)